

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**
Bản án số :136/2017/HSST
Ngày : 07/7/2017.

*Lê Văn T phạm tội “Lạm
dụng tín nhiệm chiếm đoạt
tài sản”*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ - TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Trần Thị Huế.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Xuân - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.
2. Ông Nguyễn Đức Tường Thoại – Nghề nghiệp: Cán bộ Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Nữ Như Quỳnh, Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Huế tham gia phiên tòa: Nguyễn Thanh Minh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế(60 Nguyễn Huệ, thành phố Huế) Tòa án nhân dân thành phố Huế đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2017/HSST ngày 29/5/2017 đối với bị cáo:

Lê Văn T, Tên gọi khác: Z. Sinh ngày: 21/5/1983, tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Số 242 đường Đ, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Phụ thợ Sơn; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Lê Văn C(Chết). Con bà: Hà Thị V, sinh năm 1954; Gia đình có 02 anh chị em ruột, bị can là con thứ nhất. Vợ con chưa có. Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ ở với bố mẹ, đi học đến lớp 12/12 thì nghỉ học, ở nhà làm nghề phụ thợ sơn cho đến ngày gây án. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bị hại: Anh Hà Xuân S, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 7, khu vực 3, phường A, thành phố Huế(Có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Đắc Hiếu N, sinh năm 1975.

Địa chỉ: 273 đường N, phường L, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

2/ Chị Hà Thị Ng.

Địa chỉ: Tổ 7, khu vực 3, phường A, thành phố Huế (Vắng mặt)

3/ Người làm chứng: Ông Hà Xuân H, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: B1 phòng 201 Chung cư G, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Huế truy tố về hành vi phạm tội như sau : Vào khoảng 15h00' ngày 22/11/2016, Lê Văn T đi bộ đến số 10 đường O, phường L, thành phố Huế, uống cà phê. Tại đây, T gọi điện thoại cho anh Hà Xuân S, sinh năm 1989, trú tại Tổ 7, khu vực 3, phường A, thành phố Huế hỏi mượn xe mô tô để đi về huyện Phú Lộc lấy tiền, được anh S đồng ý. Sau đó, anh S điều khiển xe mô tô hiệu Jupiter biển số 75H1 – 185.86 đến giao cho T mượn. T điều khiển xe mô tô đi về huyện Phú Lộc để tìm gặp đối tượng tên G (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) để lấy tiền, nhưng không gặp, nên đã nảy sinh ý định đưa xe mô tô của anh S đi cầm cố, lấy tiền sử dụng cá nhân. Lê Văn T điều khiển xe quay trở lại thành phố Huế, đưa đến cầm xe cho anh Nguyễn Đắc Hiếu N, sinh năm 1975; Trú tại 273 đường N, phường L, thành phố Huế được 7.000.000 đồng, sử dụng tiêu xài hết.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Jupiter biển số 75H1 – 185.86.

Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô hiệu Jupiter biển số 75H1 – 185.86 do anh La Văn Th, sinh năm 1979, trú tại: Thôn P, thị trấn U, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và được bán cho cửa hàng xe máy Y của ông Lê Văn T, địa chỉ tại 80 đường Đ, thành phố Huế. Tháng 6/2016, chị gái của anh Hà Xuân S là Hà Thị Ng đã mua lại xe mô tô này cho anh S sử dụng (hiện anh S chưa làm thủ tục để chuyển tên chủ xe trong giấy đăng ký xe sang tên của mình).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/KL – HĐĐG ngày 27/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế xác định: Giá trị xe mô tô hiệu Jupiter biển số 75H1 – 185.86 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô hiệu Jupiter biển số 75H1 – 185.86 cho anh Hà Xuân S.

Quá trình điều tra, Lê Văn T đã bồi thường lại cho anh Nguyễn Đắc Hiếu N số tiền 7.000.000 đồng. Anh S và anh N không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trong vụ án này, anh Nguyễn Đắc Hiếu N là người đã nhận cầm cố xe mô tô, nhưng không biết xe đó là tài sản do T phạm tội mà có, nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Anh N không đăng ký kinh doanh dịch vụ cầm đồ và nhận cầm cố tài sản không chính chủ là có hành vi vi phạm hành chính. Tuy nhiên, hiện anh Nguyễn Đắc Hiếu N đã bỏ đi khỏi địa phương, nên cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cáo trạng số 126/QĐ/KSĐT ngày 24/5/2017 của Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Huế truy tố bị cáo Lê Văn T (tức Z) về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a, khoản 1 Điều 140; điểm b, h ,p Khoản 1, khoản 2, Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 07 đến 10 tháng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 đến 20 tháng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô hiệu Jupiter biển số 75H1 – 185.86 cho anh Hà Xuân S.

Bị cáo Lê Văn T đã bồi thường lại cho anh Nguyễn Đắc Hiếu N số tiền 7.000.000 đồng. Anh S và anh N không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận rằng: Ngày 22/11/2016, bị cáo Lê Văn T đã lợi dụng vào mối quan hệ quen biết, hỏi mượn của anh Hà Xuân S chiếc xe mô tô hiệu Jupiter biển số 75H1 – 185.86 có giá trị 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) để đi về huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế giải quyết việc riêng. Sau đó, bị cáo Lê Văn T nảy sinh ý định chiếm đoạt, nên đã đưa xe đi cầm cho anh Nguyễn Đắc Hiếu N lấy 7.000.000 đồng, sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Đối với anh Nguyễn Đắc Hiếu N là người đã nhận cầm cố xe mô tô, nhưng không biết xe đó là tài sản do T phạm tội mà có, nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Anh N không đăng ký kinh doanh dịch vụ cầm đồ và nhận cầm cố tài sản không chính chủ là có hành vi vi phạm hành chính. Tuy nhiên, hiện anh Nguyễn Đắc Hiếu N đã bỏ đi khỏi địa phương, nên cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Lê Văn T đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Lê Văn T là người đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, muốn có tiền nhanh chóng mà không thông qua con đường lao động nên dẫn đến việc phạm tội. Chứng tỏ Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản “ theo khoản 1 điều 140 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất mức độ của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo:

Khi bị cáo T mượn xe máy của anh S với mục đích ban đầu là để đi về Huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế lấy tiền, sau đó mới nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Jupiter biển số 75H1 – 185.86 của anh S bằng cách đưa chiếc xe máy đó đến cầm cho anh Nguyễn Đắc Hiếu N lấy số tiền 7.000.000 đồng để phục vụ cho mục đích cá nhân và không có khả năng chuộc lại xe máy để trả cho anh S. Giá trị tài sản mà bị cáo T chiếm đoạt là 12.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã hoàn thành và đủ dấu hiệu cấu thành tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản được quy định tại điểm a khoản 1 điều 140 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô hiệu Jupiter biển số 75H1 – 185.86 cho anh Hà Xuân S.

Bị cáo Lê Văn T đã bồi thường lại cho anh Nguyễn Đắc Hiếu N số tiền 7.000.000 đồng. Anh S và anh N không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Sau khi xem xét nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo Lê Văn T chấp hành hình phạt tù nên cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách được quy định tại Điều 60 của Bộ luật hình sự.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T (tức Z) phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng điểm a, khoản 1 điều 140; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T (tức Z) 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban Nhân dân phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đắc Hiếu N và chị Hà Thị Ng vắng mặt có quyền kháng án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS,THA,TAT
- Công an thành phố Huế;
- Sở tư pháp Thừa Thiên Huế
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu án
- Lưu hồ sơ

(Đã ký)

Trần Thị Huê